

Số: 59/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 08/9/2022

V/v: Ly hôn giữa bà Tr và ông Th

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Qui.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thanh Nhân.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Huế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Chung - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 200/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 05 năm 2022, về "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2022/QĐST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh năm 1995.

Địa chỉ: đường H, Phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Vũ Đức Th, sinh năm 1993.

Địa chỉ: đường Ph, phường L, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Tại đơn khởi kiện đề ngày 10/5/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Huyền Tr trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Th đăng ký kết hôn ngày 20/01/2015 tại UBND phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 3 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên tranh cãi, ông Th thường xuyên dùng vũ lực với bà, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Ông bà đã sống ly thân từ tháng 2 năm 2019

đến nay, mạnh ai nấy sống không ai quan tâm đến ai. Nay tình cảm của bà dành cho ông Th không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Th.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Vũ Bảo Gia H, sinh ngày 08/6/2015, cháu H đang ở với bà Tr, khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, bà đủ điều kiện nuôi con, không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, nợ riêng: Không có.

+ Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Th không đến Tòa án làm việc và không có văn bản ý kiến trình bày.

Tòa án đã tiến hành phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung vụ án: yêu cầu của bà Tr được ly hôn với ông Th là có cơ sở chấp nhận; về con chung: giao 01 con chung tên Vũ Bảo Gia H, sinh ngày 08/6/2015 cho bà Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi thành niên. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung, nợ riêng đương sự khai không có nên không đề cập đến. Về án phí: Bà Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa căn cứ vào ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị Huyền Tr khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn với ông Vũ Đức Th, hiện cư trú tại đường Ph, phường L, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Do vậy, xác định đây là tranh chấp ly hôn theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Huyền Tr có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và bị đơn ông Vũ Đức Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, căn cứ khoản Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Huyền Tr và ông Vũ Đức Th đăng ký kết hôn ngày 20/01/2015 tại UBND phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, hôn nhân tự nguyện tiến bộ, không ai bị ép buộc. Từ khi kết hôn vợ chồng bà Tr, ông Th chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, nên vợ chồng thường xuyên tranh cãi, không có hạnh phúc. Ông bà không thể hàn gắn để về chung sống với nhau. Bà Tr và ông Th đã sống ly thân từ tháng 2 năm 2019 đến nay mạnh ai nấy sống, không ai còn quan tâm đến nhau nữa.

Qua xác minh tại địa phương bà Tr, ông Th trong quá trình chung sống có xảy ra mâu thuẫn, hiện tại bà Tr và ông Th không chung sống cùng nhau, bà Tr và ông Th có 01 con chung do bà Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Xét thấy tình trạng hôn nhân của bà Tr và ông Th đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không có, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Tr là có căn cứ và hợp pháp.

[3]. Về nuôi con chung: Bà Tr và ông Th có 01 con chung tên Vũ Bảo Gia H, sinh ngày 08/6/2015, hiện tại cháu H đang do bà Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, nguyện vọng của cháu H muốn ở với mẹ nên giao con chung tên Vũ Bảo Gia H, sinh ngày 08/6/2015 cho bà Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp.

[4]. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

[5]. Về nợ chung, nợ riêng: Đương sự khai không có. Trong quá trình giải quyết không ai có tranh chấp gì nên không xem xét.

[6]. Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bà Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 51, 56 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Huyền Tr và ông Vũ Đức Th.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Vũ Bảo Gia H, sinh ngày 08/6/2015 cho bà Nguyễn Thị Huyền Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi thành niên. Bà Tr đủ điều kiện nuôi con không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Huyền Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (lý hôn) là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005034 ngày 10/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- + TAND tỉnh Lâm Đồng;
- + VKSND TP. Bảo Lộc;
- + T.H.A Bảo Lộc;
- + UBND phường Lộc Tiến;
- + Các đương sự;
- + Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký và đóng dấu)Trần Thị Qui.**